TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-Bản án số: **18/**2024/HS-ST
-Ngày: 26/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài;**

***** *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Châu Văn Bình**

2. Ông **Trương Hoàng Hoa**

***** *Thư ký phiên tòa:* bà **Trần Thị Huyền Trân** Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

***** *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ctham gia phiên tòa:*

1. Ông **Lê Thành Chí** kiểm sát viên

2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Trinh** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cmở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, đối với bị cáo:

PHẠM THANH H, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2003 tại tỉnh T. Số CCCD: 082203014686 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 17 tháng 6 năm 2023. Nơi cư trú: Ấp P, xã PK, huyện C, tỉnh T. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Phạm Thành Đ và bà Nguyễn Thị Kim L. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình và chưa có vợ, con. Tiền sự: 01 lần. Ngày 10/4/2023, Công an xã M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000009/QĐ-XPHC phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng đồ chơi nguy hiểm" (súng pháo), đã đóng phạt ngày 28/4/2023. Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 12/8/2023, tạm giam từ ngày 15/8/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***** *Bị hại:* **Phạm Thanh A (B), sinh năm 2002** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T

***** *Người làm chứng*:

- Trần Thuận H, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 402 A, Phường 5, Thành phố M, tỉnh T

Nơi ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện CT, tỉnh T

- Võ Tấn Đ, sinh ngày 19/5/2009 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện CT, tỉnh T

***Người đại theo pháp luật của Đ:* Phan Ngọc M, sinh năm 1992.** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện CT, tỉnh T

- Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 08/10/1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã PK, huyện C, tỉnh T

- Nguyễn Phú S, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Phạm Thanh H, sinh năm 2003, ngụ ấp P, xã PK, huyện C, tỉnh T có uống bia cùng với nhóm bạn của Nguyễn Phú S, tại tiệm rửa xe Phú Sang, địa chỉ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T; trong đó có Phạm Thanh A. Sau đó, giữa H và A xảy ra mâu thuẫn, được mọi người can ngăn nên H bỏ về. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H cùng với Võ Tấn Đ và Trần Thuận H quay lại tiệm rửa xe Phú Sang để tìm A. Sau đó, H và A tiếp tục cự cãi, H dùng dao bấm mang theo đâm trúng vào bụng của A một cái gây thương tích rồi giấu dao vào người bỏ trốn. Ngày 12/8/2023, Phạm Thanh H đã tự nguyện đến Công an xã PK đầu thú.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 283/2023/KLTTCT-TTPY ngày 04/8/2023 kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thanh A là 12%; phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương như sau:

- Vết thương hạ sườn trái. Thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ 01%.

- Mổ mở thám sát ổ bụng. Vết mổ thám sát ổ bụng đường giữa trên dưới. Vết dẫn lưu hố chậu phải. Thương tích do phẫu thuật gây nên. Tỷ lệ 11%.

Theo văn bản số 251/CV-TTPY ngày 21/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T giải thích kết luận giám định thì mổ mở thám sát ổ bụng, vết mổ thám sát ổ bụng, vết dẫn lưu hố chậu phải là hậu quả trực tiếp của vết thương hạ sườn trái, thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSCG ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 02 năm đến 03 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thanh A yêu cầu bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Bị cáo H khai nhận sau gây thương tích cho bị hại thì bị cáo đã vứt con dao tại khu vực kênh thuộc cầu B, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tổ chức tìm kiếm nhưng không tìm thấy nên không xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng, bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, bị cáo hứa sẽ cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, bị hại, quan điểm của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can,... đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin vắng mặt, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Nhận thấy việc vắng mặt bị hại, người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã truy tố như nêu trên, cụ thể: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, tại tiệm rửa xe Phú Sang, thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh T, bị cáo Phạm Thanh H dùng dao đâm một nhát vào vùng bụng của Phạm Thanh A, gây thương tích cho A với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%, thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định tỷ lệ thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố để cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:*"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;"

Vì vậy, Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo biết rằng con dao bấm là hung khí nguy hiểm, khi dùng dao bấm đâm vào cơ thể người khác sẽ gây thương tích thậm chí có thể tước đoạt tính mạng người khác nhưng chỉ vì tức giận nhất thời do giữa các bên có mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau trong lúc nhậu chung và sau khi cự cãi lớn tiếng, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân đã dùng dao bấm mang theo đâm trúng vào bụng của A một cái gây thương tích rồi giấu dao vào người bỏ trốn. Hậu quả, bị hại bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường sức khỏe, tính mạng con người, coi thường pháp luật nhất là tác động rất nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần phải xử lý nghiêm bằng pháp

luật hình sự và xét thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục cho bị hại xong, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi "Sử dụng đồ chơi nguy hiểm" (súng pháo).

+ Đồng phạm: Trong vụ án này không có đồng phạm.

Đối với Võ Tấn Đ và Trần Thuận H đi cùng bị cáo H đến tìm bị hại Phạm Thanh A: Bị cáo khai không nói với Đ và H về việc sẽ gây thương tích cho A, Đ và H không biết việc H đem theo dao, trong quá trình xảy ra sự việc, Đ và H đứng ở ngoài xe, không cùng giúp sức hay hứa hẹn gì về việc cùng gây thương tích cho A. Quá trình làm việc, Đ và H trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ckhông xử lý đối với Đ và H là có cơ sở.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại Phạm Thanh A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất do không đi làm được và tổn thất tinh thần, tổng cộng 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng, còn lại 15.000.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử vụ án, bị hại và gia đình bị cáo tự nguyện thỏa thuận bị hại tự nguyện giảm 5.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với hung khí là con dao để gây thương tích cho bị hại thì bị cáo đã vứt tại khu vực kênh thuộc cầu B, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cđã tổ chức tìm kiếm nhưng không tìm được nên không xử lý.

[9] Xét đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đ diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh T để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Tài

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh T;*
- *VKSND tỉnh T;*
- *VKSND huyện C;*
- *Cc.THADS huyện C;*
- *Công an huyện C;*
- *Bị cáo, bị hại...*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*